TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĂN CHẤN** **TỈNH YÊN BÁI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 211 /2017/QĐST-HNGĐ	*Văn Chấn, ngày 12 tháng 12 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 263/ 2017/TLST/HNGĐ ngày 20/11/2017, giữa:

- Nguyên đơn: Chị **Hoàng Thị N,** sinh năm 1988;

Địa chỉ: Thôn 10, xã T, huyện V, tỉnh Yên Bái;

- Bị đơn: Anh **Nguyễn Hồng T,** sinh năm 1988;

Địa chỉ: Thôn 10, xã T, huyện V, tỉnh Yên Bái;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 12 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 12 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị **Hoàng Thị N** và anh **Nguyễn Hồng T;**

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh Nguyễn Hồng T trực tiếp nuôi dưỡng 01 con chung là Nguyễn Hồng Sơn sinh ngày 08/10/2007. Chị Hoàng Thị N không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về án phí: Chị Hoàng Thị N nhận chịu cả án phí dân sự sơ thẩm ly hôn 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng),* nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng)* theo biên lai số AA/2013/03984 ngày 20 tháng 11 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái. Chị Hoàng Thị N được hoàn lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng)*

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Yên Bái;*
- *VKSND huyện V;*
- *Chi cục THADS huyện V;*
- *UBND xã T;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Xuân Hà

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĂN CHẤN
TỈNH YÊN BÁI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Văn Chấn, ngày 13 tháng 12 năm 2017

MỤC LỤC HỒ SƠ
Vụ án ly hôn: Hoàng Thị N và Nguyễn Hồng T

Số TT	Số bút lục	Trích yếu tài liệu
1	1	Đơn khởi kiện
2	2	Bản chính giấy chứng nhận kết hôn
3	3	Bản sao giấy khai sinh của Nguyễn Hồng Sơn
4	3-5	Bản sao CMND Nguyễn Hồng T và Hoàng Thị N
5	6-7	Bản sao Sổ hộ khẩu gia đình chủ hộ Nguyễn Hồng T
6	8	Biên bản giao nhận tài liệu, chứng cứ
7	9	Giấy xác nhận đã nhận đơn khởi kiện
8	10	Thông báo nộp tiền tạm ứng án phí
9	11	Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án
10	12	Thông báo về việc thụ lý vụ án
11	13	Quyết định phân công thẩm phán và thư ký giải quyết vụ án
12	14	Quyết định phân công kiểm sát viên kiểm sát việc tuân theo pháp luật
13	15-16	Bản tự khai của nguyên đơn, bị đơn
14	17	Biên bản lấy lời khai của đương sự
15	18	Đơn xin xác nhận tên đệm của Nguyễn Hồng T
16	19	Biên bản giao nhận tài liệu chứng cứ với Nguyễn Hồng T
17	20	Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải
18	21	Biên bản phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ
19	22-23	Biên bản hòa giải
20	24	Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành
21	25-26	Biên bản tống đạt cho nguyên đơn và bị đơn
22	27	QĐ công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự
23	28-29	Biên bản tống đạt quyết định cho nguyên đơn và bị đơn

Người thống kê

Hà Thị Mai Na